

Thúc đẩy chuyển giao hợp tác giữa các trường đại học và doanh nghiệp trong giai đoạn hậu COVID-19

Nguyễn Thị Sâm
Trưởng Đại học Ngoại thương

Bài viết là sản phẩm nghiên cứu của đề tài cấp Bộ (Bộ GD&ĐT), mã số CT2019.07.01

Vấn đề kết nối giữa cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu và doanh nghiệp không còn là mới, các bên phải coi như là đối tác của nhau và hợp tác trên mọi lĩnh vực. Các cơ sở giáo dục cần phải linh hoạt trong việc thay đổi chương trình, mục tiêu đào tạo sao cho phù hợp với sự biến đổi của đời sống kinh tế - xã hội nói chung, nhà tuyển dụng nói riêng; đồng thời việc triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học phải đáp ứng và phù hợp với yêu cầu của thực tiễn. Trong giai đoạn hậu Covid 19, các doanh nghiệp cần thúc đẩy hợp tác liên kết với các trường đại học nhằm không chỉ đáp ứng nhu cầu hiện tại mà còn phải có chiến lược đón đầu theo xu thế phát triển.

1. Mở đầu

Ứng phó với đại dịch COVID-19 và hậu quả từ đại dịch sẽ là một trong những thách thức lớn nhất cho doanh nghiệp trong thời đại này. Đội ngũ quản lý sẽ chịu trách nhiệm chính trong công cuộc điều hướng rủi ro cho doanh nghiệp. Chính các nhà lãnh đạo sẽ phải xác định thời điểm và phương pháp thích hợp để thực hiện nhiệm vụ phức tạp: Đưa lực lượng lao động quay trở lại nơi làm việc sau khi các lệnh cấm của chính phủ, như tại Việt Nam, được nới lỏng; Phát triển các hoạt động của doanh nghiệp trong trạng thái bình thường mới.

Việc thúc đẩy hợp tác giữa các cơ sở giáo dục và doanh nghiệp nhằm mang lại lợi ích cộng hưởng cho các bên, bao gồm: hợp tác trong nghiên cứu và phát triển; trao đổi nhân sự; thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học thông qua hoạt động chuyển giao công nghệ; xây dựng và phổ biến chương trình đào tạo, học tập suốt đời, phát triển doanh nghiệp và quản trị. Bài viết đánh giá, phân tích thực trạng mối liên hệ giữa các cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu với các doanh nghiệp trong hoạt động cứu và chuyển giao công nghệ thời kỳ hậu Covid 19 và đưa ra các giải pháp nhằm góp phần nâng cao hiệu quả và tháo gỡ những khó khăn trong giai đoạn hiện nay.

2. Mối liên hệ giữa các cơ sở giáo dục, viện nghiên cứu và doanh nghiệp

Đa số các doanh nghiệp sản xuất ở nước ta ở quy mô vừa và nhỏ, đầu tư theo kiểu chụp giạt, ít chú trọng đến phát triển bền vững. Sự hợp tác giữa các cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu và doanh nghiệp ở nước ta chủ yếu tồn tại ở hai loại hình chủ yếu sau: một là, phối hợp xây dựng kỹ năng thực hành cho sinh viên trong thời gian thực tập, thực tế;

hai là, doanh nghiệp tuyển dụng, tạo việc làm cho sinh viên tốt nghiệp, nhưng đóng vai trò “khai thác”, “săn bắt” hơn là “nuôi dưỡng”, “nuôi trồng” nguồn nhân lực chất lượng cao. Vì vậy nhu cầu cho đầu tư nghiên cứu và gắn kết với các cơ sở giáo dục không được quan tâm hoặc nếu có thì còn hạn chế. Các doanh nghiệp nhà nước thì vẫn được nhà nước bao cấp, ưu ái, còn trường đại học thì thường đào tạo theo chương trình khung cứng mang tính cứng nhắc mà ít có sự thay đổi vì xét cho cùng là chưa có động lực đủ mạnh để thay đổi.

Quan hệ giữa trường đại học và doanh nghiệp ở nước ta nhìn chung còn rời rạc vì trong ngắn hạn, cả hai chủ thể chưa thực sự có nhu cầu bức thiết. Tuy nhiên, cuộc khủng hoảng và suy thoái kinh tế quốc tế vừa qua cũng như số liệu chênh lệch giữa cung cấp nguồn nhân lực qua đào tạo và nhu cầu cầu việc làm từ phía các doanh nghiệp mới được công bố, đặc biệt là việc mở cửa hội nhập ngày càng mạnh mẽ vào chuỗi giá trị toàn cầu đã và đang thúc đẩy cả trường đại học và doanh nghiệp phải tư duy lại chiến lược phát triển của mình. Các kết quả nghiên cứu khoa học sẽ có địa chỉ áp dụng rõ ràng nhằm đẩy mạnh ứng dụng vào thực tiễn tạo nên hiệu quả nghiên cứu và hiệu quả triển khai nghiên cứu.

3. Những thách thức trong việc hợp tác giữa cơ sở giáo dục và doanh nghiệp trong bối cảnh hậu Covid 19

Quy mô doanh nghiệp chủ yếu là doanh nghiệp vừa và nhỏ, không có chiến lược trong việc dự phòng tài chính và rủi ro, do vậy, đại dịch COVID-19 lại càng ảnh hưởng rộng, nặng nề và kéo dài đối với hoạt động của các doanh nghiệp.

Những thách thức có thể đặt ra là:

- Doanh nghiệp đang phải gồng mình để duy trì

hoạt động, do vậy, việc tham gia vào các hoạt động đào tạo cùng với cơ sở giáo dục gặp khó khăn, đôi khi những người lãnh đạo doanh nghiệp không còn quan tâm đến vấn đề này nữa.

- Nhiều doanh nghiệp đã tạm dừng hoạt động, thậm chí phá sản. Lượng lao động duy trì ở mức tối thiểu, doanh nghiệp tìm mọi biện pháp giảm chi phí doanh nghiệp, do vậy, hỗ trợ cho sinh viên lúc này gần như là không thể.

- Khối lượng công việc ít, học sinh, sinh viên gần như không có cơ hội tham gia thực tập, làm việc thực tế.

- Tuân thủ quy trình trong công tác phòng chống dịch hoặc có thể bị rủi ro sẽ làm các doanh nghiệp ngại tiếp nhận học sinh, sinh viên đến thực tập, làm trực tiếp tại đơn vị.

- Các cơ sở giáo dục vẫn duy trì đào tạo thường xuyên với số lượng sinh viên ngày càng tăng, này phải bố trí nguồn lực nhiều hơn để tìm thêm những giải pháp cho sinh viên có thể thực hành đáp ứng nhu cầu thực tế trong tương lai khi hết dịch.

4. Nội dung có thể hợp tác giữa cơ sở đào tạo và doanh nghiệp du lịch trong giai đoạn hậu COVID-19

Bên cạnh những thách thức đặt ra, thực tế vẫn có thể có những giải pháp để tạo ra cơ chế phù hợp trong việc hợp tác giữa cơ sở giáo dục và doanh nghiệp, điều này cũng phụ thuộc vào từng đơn vị đào tạo hoặc doanh nghiệp. Một số điều cần lưu ý cho mỗi bên cũng như xây dựng nội dung hợp tác giữa hai bên có thể như sau:

- Để đáp ứng tình hình phòng chống dịch bệnh, học sinh, sinh viên cần được cung cấp thông tin, hướng dẫn và thực hiện tốt an toàn trong chương trình huấn luyện. Học sinh, sinh viên cần có ý thức cập nhật thông tin dịch bệnh và thực hành theo hướng dẫn của cơ quan y tế, doanh nghiệp và nhà trường.

- Cơ sở giáo dục cần có mạng lưới hợp tác với doanh nghiệp rộng lớn hơn để có đủ nơi thực tập, thực hành cho học sinh, sinh viên trong bối cảnh nhiều doanh nghiệp đã tạm dừng hoạt động hoặc phá sản. Sự chủ động hơn của cơ sở đào tạo được khuyến nghị trong vấn đề này.

- Chuyển đổi số đang tác động rất lớn đến hoạt động của các tổ chức, nội dung chương trình dạy - học và nội dung thực hành cũng cần sự điều chỉnh để phù hợp với tình hình thực tế.

- Sự thuyết phục các lãnh đạo doanh nghiệp từ cấp phòng trở lên có thể tham gia giảng dạy tại các cơ sở giáo dục trong thời gian ảnh hưởng của COVID-19, công việc nhân rồi hơn trước có thể giúp họ tham gia vào công tác đào tạo, huấn luyện, cần

tập hợp được lực lượng này và đào tạo học nghiệp vụ sư phạm và phương pháp giảng dạy.

- Các cơ sở giáo dục có thể tham gia tích cực vào hoạt động của các hiệp hội doanh nghiệp sẽ tạo ra mối liên kết dễ dàng với các doanh nghiệp.

- Cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ giảng dạy: các cơ sở giáo dục thường rất thiếu dụng cụ và những phương tiện dạy thực hành, vì vậy, hợp tác tốt với doanh nghiệp là yếu tố quan trọng để có thể có thể tận dụng cơ sở vật chất trong thời gian Covid.

- Giai đoạn trước COVID-19 nhu cầu lao động lớn hơn so với cung từ các cơ sở giáo dục học sinh sinh viên ra trường dễ dàng có việc làm hơn, vì vậy, nhiều cơ sở giáo dục du lịch chưa chú trọng đến quan hệ hợp tác với doanh nghiệp du lịch. Nay tình thế đã thay đổi, các cơ sở đào tạo cần chú trọng vào chất lượng đầu ra, đặc biệt là kỹ năng của sinh viên, đồng thời, các cơ sở giáo dục du lịch cần có sự chủ động trong mối liên kết hợp tác này.

- Sự sẵn sàng đồng bộ áp dụng tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia vào các cơ sở giáo dục du lịch và các doanh nghiệp chưa cao. Quản lý doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài thường đưa ra các tiêu chuẩn riêng của đơn vị quản lý, do vậy, tạo ra những khó khăn nhất định trong công tác huấn luyện và đào tạo.

- Thực tế có những doanh nghiệp có nhu cầu đào tạo nghiệp vụ cho cán bộ nhân viên trong thời gian nhân rồi do ảnh hưởng dịch bệnh. Phát hiện và xác định nhu cầu đào tạo cũng có thể đưa vào trong cơ chế hợp tác giữa cơ sở giáo dục và doanh nghiệp.

5. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ giữa các cơ sở đào tạo và doanh nghiệp

Nhằm thực hiện mục tiêu phát triển cũng như đáp ứng yêu cầu của xã hội, một trong những nhiệm vụ quan trọng trong quá trình hoạt động của các cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu là liên kết và gắn kết với các doanh nghiệp. Để thực hiện tốt mục tiêu này, cần tập trung nghiên cứu và thực hiện một số giải pháp sau:

5.1. Đối với các cơ quan quản lý nhà nước

Đầu tư cho công tác nghiên cứu khoa học xứng đáng, cơ chế quản lý, nghiệm thu kết quả đơn giản, đi vào thực chất tránh lãng phí tài chính.

Ưu tiên các đề tài mang tính ứng dụng và áp dụng được vào sản xuất mang lại hiệu quả kinh tế;

Mỗi lĩnh vực nghiên cứu cần có những chính sách khác nhau, không thể cào bằng dẫn đến lãng phí, hiệu quả không cao;

Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động nghiên cứu khoa học gắn với cơ sở sản xuất hướng tới tự chủ Đại học dựa vào khoa học công nghệ.

Đẩy mạnh tái cấu trúc hoạt động khoa học công nghệ và đào tạo của các trường hướng tới ứng dụng thực tiễn, liên ngành theo xu hướng tự chủ, tạo cơ chế thông thoáng thu hút các nhà khoa học tham gia nghiên cứu;

Cần có thêm các chính sách ưu tiên phù hợp để khuyến khích các nhà nghiên cứu. Cụ thể, cần có chính sách đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng, đãi ngộ, tôn vinh đội ngũ cán bộ nghiên cứu khoa học. Có chính sách ưu đãi nhằm thu hút các chuyên gia, nhà khoa học ở trong và ngoài nước tham gia hoạt động.

5.2. Đối với các cơ sở giáo dục

Đẩy mạnh việc chuyển giao khoa học công nghệ đến với các cơ sở sản xuất và ứng dụng vào thực tiễn đồng thời nghiên cứu thực tế theo đơn đặt hàng;

Thường xuyên cập nhật nội dung, chương trình, phương pháp giảng dạy căn cứ vào nhu cầu của doanh nghiệp. Định kỳ tiếp xúc, tìm hiểu nhu cầu nhân lực của doanh nghiệp để góp phần xây dựng chuẩn đầu ra cho quá trình đào tạo;

Các trường tập trung ưu tiên nghiên cứu khoa học theo thế mạnh của trường và xây dựng cơ chế khuyến khích đội ngũ nghiên cứu giàu kinh nghiệm và đội ngũ ngũ giảng viên trẻ tiềm năng;

Mỗi lĩnh vực nghiên cứu trong các trường cần có một “chuyên gia”, kiến thức chuyên môn tốt, am hiểu thực tế để định hướng và giúp đỡ các cán bộ trẻ tham gia công tác nghiên cứu;

Xây dựng kế hoạch và cơ chế phối hợp với doanh nghiệp, nhà sử dụng lao động trong giai đoạn sắp tới nhằm tạo điều kiện thuận lợi và mối quan hệ chặt chẽ cả về lợi ích giữa nhà trường và doanh nghiệp trong đào tạo. Việc phối hợp và kí kết các thỏa thuận hợp tác và phối hợp với các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động cần được thực hiện đồng bộ, chặt chẽ và có tính đại diện và từng bước.

5.3. Đối với các doanh nghiệp

Có nhận thức đầy đủ hơn về ích lợi cũng như xu thế tất yếu của mối liên kết nhà trường - doanh nghiệp, từ đó hoạch định cơ chế phối hợp cũng như chiến lược nhân sự hợp lý cho mình trong tương lai;

Thiết lập bộ phận chuyên trách để phản biện, góp phần xây dựng, điều chỉnh chương trình đào tạo cho trường đại học hướng theo nhu cầu sử dụng nhân lực từ phía doanh nghiệp;

Có chiến lược “nuôi dưỡng”, “uơm mầm” tài năng tại các trường đại học bằng các hình thức cung cấp học bổng, đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật, tài chính, tuyển dụng trước và sau tốt nghiệp; đặt hàng cơ sở đào tạo giải quyết những vấn đề cần thiết mà doanh nghiệp đang và sẽ có nhu cầu;

Chủ động “thâm nhập” một cách toàn diện vào trường đại học (bộ máy lãnh đạo, giáo trình, nội

dung, phương pháp giảng dạy, bảo vệ đồ án, luận văn tốt nghiệp...) để có thêm điều kiện góp ý điều chỉnh chương trình đào tạo cho “ăn khớp” với nhu cầu của doanh nghiệp và xã hội. Chủ trương đưa các doanh nhân vào hội đồng trường đại học thời gian gần đây được nhìn nhận là một bước tiến trong chiến lược xã hội hóa giáo dục cũng như đào tạo theo nhu cầu xã hội. Đây cũng được là cơ hội để các doanh nghiệp quảng bá hình ảnh và thương hiệu của mình.

6. Kết luận

Gắn kết với các doanh nghiệp và các trường đại học, các viện nghiên cứu hiện nay còn nhiều vấn đề cần quan tâm. Trong bối cảnh hiện nay, liên kết giữa trường đại học và doanh nghiệp là xu thế tất yếu trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của mọi quốc gia. Chiều rộng và độ sâu của mối liên kết này tùy thuộc nhiều vào sự định hướng của các cơ quan chức năng, sự lựa chọn phương thức cũng như sự thỏa hiệp của các chủ thể. Để thực hiện được các giải pháp đã nêu các trường cần phải nỗ lực đầu tư cả về cơ sở vật chất, con người và cơ chế để khuyến khích người làm khoa học, liên kết với các cơ sở sản xuất có liên quan đến lĩnh vực đào tạo và nghiên cứu của nhà trường để gắn kết, ứng dụng thử nghiệm các đề tài, công trình khoa học vào thực tế, từ đó mới có thể nâng cao được chất lượng các đề tài nghiên cứu, tạo được sự đam mê nghiên cứu của đội ngũ các nhà khoa học trong các nhà trường./

Tài liệu tham khảo

Bùi Trung Kiên, Bùi Thị Thúy Hằng (2020), Thực trạng và các giải pháp nâng cao hiệu quả nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ ở các trường đại học, cao đẳng trong giai đoạn hiện nay - Kỷ yếu hội thảo khoa 2020, hiệp hội các trường đại học cao đẳng Việt Nam.

Đỗ Chí Thành, Nguyễn Văn Chung (2020), Thực trạng liên kết giữa các cơ sở giáo dục và doanh nghiệp, giải pháp thúc đẩy - Kỷ yếu hội thảo khoa 2020, hiệp hội các trường đại học cao đẳng Việt Nam.

Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 31-10-2012 Hội nghị Trung ương 6 khóa XI của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Bộ Khoa học và Công nghệ: Thông tư 40/2014/TT-BKHCN ngày 18-12- 2014 Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ đột xuất có ý nghĩa quan trọng về khoa học và thực tiễn, nhiệm vụ khoa học và công nghệ tiềm năng do Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia tài trợ.